AJAX

- AJAX = Asynchronous JavaScript And XML. (JavaScript và XML không đồng bộ.)
- Không phải là một ngôn ngữ lập trình
- Sử dụng kết hợp để:
 - Yêu cầu dữ liệu từ máy chủ web : Đối tượng XMLHttpRequest của trình duyệt được tích hợp sẵn
 - Hiển thị hoặc sử dụng dữ liệu: JavaScript và HTML DOM
- Gửi/nhận dữ liệu: XML, plaintext, JSON
- Cho phép các trang web được cập nhật không đồng bộ:
 - Trao đổi dữ liệu với máy chủ web phía nền
 - Cập nhật các phần của trang web mà không cần tải lại toàn bộ trang

140

Browser

An event occurs...

- Create an XMLHttpRequest object
- Send HttpRequest

→ Internet -

Server

- Process HTTPRequest
- Create a response and send data back to the browser

Browser

- Process the returned data using JavaScript
- Update page content

— Internet



AJAX (3)

- Đối tượng **XMLHttpRequest** đóng vai trò quan trọng trong AJAX:
 - Tạo một đối tượng XMLHttpRequest
 variable = new XMLHttpRequest();
 - Xác định một hàm gọi lại (Callback Function)
 xhttp.onload=function(){ //mã JS }
 - Mở đối tượng XMLHttpRequest
 xhttp.open("<method>","<file url>");
 - Gửi yêu cầu đến máy chủ xhttp.send();



Phương Thức	Mô Tả
new XMLHttpRequest()	Tạo một đối tượng XMLHttpRequest mới
abort()	Hủy yêu cầu hiện tại
getAllResponseHeaders()	Trả về thông tin tiêu đề
getResponseHeader()	Trả về thông tin tiêu đề cụ thể
open(method, url, async, user, psw)	Chỉ định yêu cầu method: Loại yêu cầu GET hoặc POST url: Vị trí tập tin async: true (không đồng bộ) hoặc false (đồng bộ) user: Tên người dùng (tùy chọn) psw: Mật khẩu (tùy chọn)
send()	Gửi yêu cầu đến máy chủ. Được sử dụng cho các yêu cầu GET
send(string)	Gửi yêu cầu đến máy chủ. Được sử dụng cho các yêu cầu POST
setRequestHeader()	Thêm một cặp nhãn / giá trị vào tiêu đề sẽ được gửi



Thuộc Tính	Mô Tả
onload	Xác định một hàm được gọi khi nhận được yêu cầu (loaded)
onreadystatechange	Xác định một hàm được gọi khi thuộc tính readyState thay đổi
readyState	Giữ trạng thái của XMLHttpRequest. 0: yêu cầu không được khởi tạo 1: kết nối máy chủ được thiết lập 2: nhận được yêu cầu 3: xử lý yêu cầu 4: yêu cầu hoàn thành và phản hồi đã sẵn sàng
responseText	Trả về dữ liệu phản hồi dưới dạng một chuỗi
responseXML	Trả về dữ liệu phản hồi dưới dạng dữ liệu XML
status	Trả về số trạng thái của một yêu cầu 200: "OK" 403: "Forbidden" 404: "Not Found" Để có danh sách đầy đủ, hãy truy cập <u>Http Messages Reference</u>
statusText	Trả về trạng thái dạng văn bản(ví dụ: "OK" hoặc "Không tìm thấy")



AJAX (6)

```
<div id="demo"></div>
<script>
function loadDoc() {
  const xhttp = new XMLHttpRequest();
  xhttp.onload = function() {
    document.getElementById("demo").innerHTML =
                                 this.responseText;
  xhttp.open("GET", "ajax_info.txt", true);
  xhttp.send();
</script>
```